

Development of competency to apply knowledge and skills for students in teaching history high school

Tran Quoc Tuan*

Faculty of Education, Quy Nhon University, Vietnam

Received: 20/10/2020; Accepted: 03/12/2020

ABSTRACT

Teaching innovation in light of developing students' competencies is thoroughly understood and implemented in all subjects and educational activities in high schools today. Along with other subjects, history is a compulsory subject in high school, contributing to the development of the main qualities and general competencies, and at the same time fulfilling the goal of developing the subject competencies for students. On the basis of the general introduction of the characteristics, composition and expression of historical competencies, the article clarifies the role of developing students' competency to apply historical knowledge and skills. Especially, it presents specific illustrative examples related to developing students' competency to apply knowledge and skills to the teaching of history at high schools, contributing to improving the quality of teaching this subject.

Keywords: *Development of competency, apply knowledge, skills, high school students, teaching history.*

**Corresponding author.*

Email: tranquoctuan@qnu.edu.vn

Phát triển năng lực vận dụng kiến thức, kỹ năng cho học sinh trong dạy học lịch sử ở trường trung học phổ thông

Trần Quốc Tuấn*

Khoa Sư phạm, Trường Đại học Quy Nhơn, Việt Nam

Ngày nhận bài: 20/10/2020; Ngày nhận đăng: 03/12/2020

TÓM TẮT

Đổi mới dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh được quán triệt và thực hiện trong tất cả các môn học và hoạt động giáo dục của nhà trường phổ thông hiện nay. Lịch sử là một môn học bắt buộc ở nhà trường trung học phổ thông (THPT), cùng với các môn học khác góp phần phát triển những phẩm chất chủ yếu và năng lực chung, đồng thời còn phải thực hiện mục tiêu phát triển năng lực bộ môn cho học sinh. Trên cơ sở giới thiệu khái quát về đặc điểm, thành phần và biểu hiện của năng lực lịch sử, bài báo làm rõ ý nghĩa của việc phát triển năng lực vận dụng kiến thức, kỹ năng lịch sử cho học sinh. Đặc biệt là trình bày những ví dụ minh họa cụ thể liên quan đến phát triển năng lực vận dụng kiến thức, kỹ năng cho học sinh trong dạy học lịch sử ở trường THPT, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục bộ môn.

Từ khóa: Phát triển năng lực, vận dụng kiến thức, kỹ năng, học sinh trung học phổ thông, dạy học lịch sử.

1. MỞ ĐẦU

Triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam lần thứ 8 (khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo nước ta đáp ứng yêu cầu sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế,¹ thời gian qua Bộ Giáo dục và Đào tạo tập trung chỉ đạo các cơ sở giáo dục chuyển từ dạy học tập trung vào nội dung sang dạy học theo định hướng phát triển năng lực người học. Đối với giáo dục phổ thông, việc đổi mới dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh được quán triệt và thực hiện trong tất cả các môn học và hoạt động giáo dục của nhà trường, trong đó có môn Lịch sử. Bài báo tập trung trình bày những nội dung cơ bản liên quan đến vấn đề phát triển năng lực vận dụng kiến thức, kỹ năng cho

học sinh trong dạy học lịch sử ở trường THPT, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục bộ môn.

2. NỘI DUNG

2.1. Khái quát về đặc điểm năng lực lịch sử và những biểu hiện của các thành phần năng lực lịch sử ở trường THPT

2.1.1. Đặc điểm năng lực lịch sử ở trường THPT

Trước hết cần nhận thức đặc điểm của năng lực lịch sử ở trường THPT là gì? Trong *Chương trình Giáo dục phổ thông tổng thể* của Việt Nam do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành năm 2018,² năng lực lịch sử được xem là một thành phần của bộ phận năng lực tìm hiểu xã hội; và năng lực tìm hiểu xã hội được biểu hiện cụ thể ở từng cấp học của nhà trường phổ thông qua dạy học từng môn học liên quan.

*Tác giả liên hệ chính.

Email: tranquoctuan@qnu.edu.vn

Trên cơ sở những biểu hiện của năng lực tìm hiểu xã hội ở các cấp học, việc dạy học lịch sử ở trường THPT sẽ giúp học sinh hình thành, phát triển và hoàn thiện những năng lực lịch sử nói chung bao gồm: biết, hiểu và vận dụng; và được cụ thể tên gọi của các năng lực thành phần, đó là: *Năng lực tìm tòi và khám phá lịch sử; Năng lực nhận thức và tư duy lịch sử; Năng lực vận dụng kiến thức, kỹ năng lịch sử.*

Mỗi thành phần năng lực trên đều hàm chứa ba yếu tố: kiến thức, kỹ năng và thái độ thực hiện. Do vậy, để phát triển năng lực lịch sử cho học sinh, giáo viên cần tạo điều kiện cho các em có cơ hội vận dụng những năng lực có ưu thế trong việc nâng cao hoạt động nhận thức lịch sử; đặc biệt là khả năng nắm bắt, hiểu và vận dụng các kiến thức, kỹ năng trong quá trình học tập bộ môn.

Bảng 1. Biểu hiện về năng lực môn Lịch sử cấp THPT

Thành phần năng lực	Biểu hiện
TÌM HIỂU LỊCH SỬ	- Nhận diện được các loại hình tư liệu lịch sử; hiểu được nội dung, khai thác và sử dụng được tư liệu lịch sử trong quá trình học tập. - Tái hiện và trình bày được dưới hình thức nói hoặc viết diễn trình của các sự kiện, nhân vật, quá trình lịch sử từ đơn giản đến phức tạp; xác định được các sự kiện lịch sử trong không gian và thời gian cụ thể.
NHẬN THỨC VÀ TƯ DUY LỊCH SỬ	- Giải thích được nguồn gốc, sự vận động của các sự kiện lịch sử từ đơn giản đến phức tạp; chỉ ra được quá trình phát triển của lịch sử theo lịch đại và đồng đại; so sánh sự tương đồng và khác biệt giữa các sự kiện lịch sử, lí giải được mối quan hệ nhân quả trong tiến trình lịch sử. - Đưa ra được những ý kiến nhận xét, đánh giá của cá nhân về các sự kiện, nhân vật, quá trình lịch sử trên cơ sở nhận thức và tư duy lịch sử; hiểu được sự tiếp nối và thay đổi của lịch sử; biết suy nghĩ theo những chiều hướng khác nhau khi xem xét, đánh giá, hay đi tìm câu trả lời về một sự kiện, nhân vật, quá trình lịch sử.
VẬN DỤNG KIẾN THỨC, KỸ NĂNG LỊCH SỬ	- Vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học để nhận thức những vấn đề lịch sử liên quan; - Có khả năng kết nối quá khứ với hiện tại, rút ra được những bài học lịch sử và vận dụng kiến thức lịch sử để lí giải những vấn đề của thực tiễn cuộc sống; - Có khả năng tự tìm hiểu những vấn đề lịch sử thông qua tiếp cận và xử lí thông tin từ những nguồn khác nhau, có ý thức và năng lực tự học lịch sử suốt đời.

2.2. Ý nghĩa của việc phát triển năng lực vận dụng kiến thức, kỹ năng cho học sinh trong dạy học lịch sử ở trường THPT

Vận dụng kiến thức, kỹ năng là năng lực mà trong dạy học bất kỳ môn học nào ở nhà trường

Từ biết, hiểu và xác định được các mối liên hệ giữa các sự kiện, hiện tượng và quá trình lịch sử, hoạt động dạy học lịch sử theo định hướng phát triển năng lực học sinh còn phải xem xét đến việc phát triển năng lực vận dụng kiến thức, kỹ năng lịch sử đã học để giải quyết những vấn đề thực tiễn đặt ra, đó cũng là mục tiêu cao nhất cần hướng tới trong quá trình dạy học bộ môn.

2.1.2. Những biểu hiện của các thành phần năng lực lịch sử ở trường THPT

Chương trình môn Lịch sử cấp THPT của Việt Nam do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành ngày 25/12/2018³ xác định những biểu hiện của các thành phần năng lực lịch sử cần hình thành, phát triển cho học sinh thể hiện ở Bảng 1:

phổ thông giáo viên cũng phải hình thành và phát triển cho học sinh. Có nhiều quan niệm về năng lực vận dụng kiến thức, kỹ năng nói chung, nhưng đều thống nhất với nhau ở chỗ, đó là: *khả năng sử dụng những kiến thức, kỹ năng đã được*

trang bị để giải quyết thành công những tình huống đa dạng và phức tạp trong nhận thức và trong đời sống xã hội,^{4,5}...

Từ dấu hiệu cơ bản về năng lực vận dụng kiến thức, kỹ năng nêu trên, chúng tôi đi đến định nghĩa năng lực vận dụng kiến thức, kỹ năng lịch sử như sau: *Năng lực vận dụng kiến thức, kỹ năng lịch sử là khả năng học sinh sử dụng những kiến thức, kỹ năng bộ môn mà các em đã học, đã rèn luyện để giải quyết nhanh chóng và có hiệu quả những tình huống đặt ra trong quá trình học tập hoặc những tình huống diễn ra trong thực tế cuộc sống hiện nay.*

Từ nhận thức trên, chúng tôi cho rằng năng lực vận dụng kiến thức, kỹ năng lịch sử trong dạy học bộ môn ở trường THPT có ý nghĩa về nhiều mặt; bởi vì, vận dụng kiến thức, kỹ năng là quá trình nhận thức cao nhất của con người: *Từ trực quan sinh động đến tư duy trừu tượng và từ tư duy trừu tượng đến thực tiễn - đó là con đường biện chứng của nhận thức chân lý, của nhận thức hiện thực khách quan.* Quá trình này không chỉ giúp học sinh củng cố, kiểm chứng những kiến thức, kỹ năng đã học mà còn hình thành, phát triển năng lực vận dụng kiến thức, kỹ năng để nhận thức cái mới và có thái độ, hành vi đúng đắn trong cuộc sống, góp phần cải tạo thực tiễn. Thể hiện:

Về mặt kiến thức, phát triển năng lực vận dụng kiến thức, kỹ năng cho học sinh trong dạy học lịch sử ở trường THPT góp phần làm cho việc học tập của các em diễn ra một cách biện chứng. Bởi vì, thông qua việc giáo viên tổ chức cho học sinh vận dụng kiến thức, kỹ năng để trả lời các câu hỏi, làm các bài tập liên quan đến bài học mới hay liên hệ, đối chiếu với những vấn đề trong thực tiễn cuộc sống,... góp phần làm cho những kiến thức, kỹ năng đã học của các em được hình thành, củng cố một cách bền vững và sâu sắc hơn.

Về mặt kỹ năng, phát triển năng lực vận dụng kiến thức, kỹ năng trong dạy học lịch sử ở trường THPT còn góp phần rèn luyện, hình thành cho học sinh các kỹ năng như phân tích, tổng

hợp, so sánh, đối chiếu, liên hệ,... Bởi vì, khi vận dụng kiến thức, kỹ năng lịch sử đòi hỏi học sinh phải kết nối các kiến thức, kỹ năng với nhau để giải quyết các vấn đề do giáo viên đưa ra liên quan đến các lĩnh vực theo thời gian và không gian. Bên cạnh đó, còn góp phần rèn luyện cho học sinh khả năng quan sát, thu thập, xử lý thông tin,... tiến đến hình thành phương pháp nghiên cứu khoa học lịch sử đã và đang triển khai ở các nhà trường THPT.

Về mặt thái độ, phát triển năng lực vận dụng kiến thức, kỹ năng trong dạy học lịch sử ở trường THPT còn góp phần giúp cho học sinh ý thức được hoạt động của bản thân và có trách nhiệm với chính mình, với gia đình, nhà trường, xã hội trong hiện tại cũng như tương lai.

Ngoài ra, phát triển năng lực vận dụng kiến thức, kỹ năng trong dạy học lịch sử ở trường THPT còn góp phần cùng với các bộ môn, hoạt động giáo dục khác hình thành, phát triển những phẩm chất và năng lực chung được xác định trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Đồng thời, cũng góp phần hình thành, phát triển các năng lực đặc thù khác của môn Lịch sử (năng lực tìm hiểu lịch sử, năng lực nhận thức và tư duy lịch sử). Bởi vì, các năng lực môn Lịch sử không tồn tại độc lập mà luôn có mối quan hệ biện chứng, tác động qua lại lẫn nhau.

2.3. Minh họa việc phát triển năng lực vận dụng kiến thức, kỹ năng cho học sinh trong dạy học lịch sử ở trường THPT

Phát triển năng lực vận dụng kiến thức, kỹ năng cho học sinh trong dạy học lịch sử ở trường THPT bao gồm những biểu hiện cụ thể, được tiến hành thông qua sử dụng nhiều phương pháp dạy học (đặc biệt là phương pháp dạy học tích cực) và hình thức tổ chức dạy học khác nhau (trên lớp, tham quan, trải nghiệm,...). Trong bài báo này, chúng tôi trình bày việc phát triển năng lực vận dụng kiến thức, kỹ năng cho học sinh trong dạy học lịch sử ở trường THPT theo những biểu hiện cụ thể, được minh họa qua dạy học các bài học trong sách giáo khoa Lịch sử (Chương trình chuẩn) ở trường THPT hiện hành.

*Thứ nhất, hướng dẫn học sinh vận dụng kiến thức, kỹ năng lịch sử đã học để giải quyết những vấn đề đặt ra trong quá trình dạy học bài mới. Bởi vì, theo N.G. Đai-ri: “Nội dung của hầu như giờ học nào cũng gắn bó chặt chẽ với những giờ học trước và những giờ học sau. Và việc học sinh nắm kiến thức một cách đầy đủ, vững chắc chỉ có thể được với điều kiện phát hiện và củng cố những mối liên hệ và sự có mặt dù chỉ một khâu nào đấy, sẽ có tác dụng giúp làm nhớ lại các khâu khác”.*⁶ Ví dụ, học xong Bài 29: *Cách mạng Hà Lan và cách mạng tư sản Anh*,⁷ học sinh bước đầu hiểu được thế nào là cách mạng tư sản. Khi dạy Bài 30: *Chiến tranh giành độc lập của các thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ*,⁷ giáo viên yêu cầu học sinh vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học để giải quyết vấn đề đặt ra: “*Tại sao nói chiến tranh giành độc lập của các thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ về thực chất đó là một cuộc cách mạng tư sản?*”. Giải quyết vấn đề này, giáo viên yêu cầu học sinh nhớ lại những kiến thức, kỹ năng đã học ở Bài 29 bằng cách đưa ra các gợi ý như:

1. Khi xem xét tính chất một cuộc cách mạng nói chung, cách mạng tư sản nói riêng cần dựa vào những dấu hiệu nào? (mục tiêu cách mạng, giai cấp lãnh đạo cách mạng, kết quả cách mạng, hướng phát triển của cách mạng,...).

2. Cuộc chiến tranh giành độc lập của các thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ có liên quan đến những dấu hiệu nêu trên không? (Yêu cầu học sinh dựa vào bài học để chứng minh có hay không? Ở mức độ nào?).

Giải quyết được những vấn đề nêu ra, học sinh dễ dàng rút ra kết luận: *Chiến tranh giành độc lập của các thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ mang tính chất một cuộc cách mạng tư sản*. Tiến trình dạy học diễn ra như vậy không những giúp cho học sinh củng cố, nắm vững kiến thức, kỹ năng đã học mà còn nâng cao, mở rộng hiểu biết về cách mạng tư sản cho các em (Cách mạng tư sản diễn ra dưới hình thức khác nhau, bên cạnh hình thức nội chiến còn có hình thức giải phóng dân tộc). Qua đó làm cho giờ học sinh động, có tác dụng kích thích hứng thú học tập, phát huy tính chủ động, sáng tạo trong học tập lịch sử cho học sinh.

*Thứ hai, vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học về lịch sử thế giới trong dạy học lịch sử Việt Nam nhằm phát triển năng lực cho học sinh. Trong quá trình hình thành, phát triển của mình, mỗi quốc gia, dân tộc đều có sự tiếp nhận và đóng góp nhất định đối với sự phát triển của lịch sử nhân loại, lịch sử khu vực và lịch sử của các quốc gia, dân tộc khác. Vì vậy, giữa lịch sử thế giới và lịch sử Việt Nam có mối quan hệ tác động qua lại với nhau, đó là mối quan hệ cả về không gian và thời gian; cho nên trong dạy học lịch sử ở trường phổ thông, giáo viên cần nhận thức đầy đủ và khai thác triệt để mối quan hệ này. Ví như, khi dạy học Bài 14: *Các quốc gia cổ đại trên đất nước Việt Nam*,⁷ giáo viên hướng dẫn học sinh vận dụng những kiến thức, kỹ năng mà các em đã tiếp thu qua Bài 2: *Xã hội nguyên thủy*⁷ và Bài 3: *Các quốc gia cổ đại phương Đông*⁷ để giải quyết vấn đề đặt ra: *Quy luật ra đời nhà nước Văn Lang - Âu Lạc ở Việt Nam?* như sau:*

1. Nhân tố quyết định làm cho xã hội nguyên thủy tan rã, dẫn đến sự ra đời của xã hội có giai cấp và nhà nước là gì? (Công cụ lao động được cải tiến, sản xuất phát triển, xuất hiện “của thừa” thường xuyên, hiện tượng chiếm hữu của thừa, phân hóa giàu nghèo, hình thành giai cấp, nhà nước ra đời).

2. Vì sao nhà nước ra đời sớm ở khu vực phương Đông? (ngoài nhân tố sản xuất phát triển, ở phương Đông còn có nhu cầu trị thủy).

3. Sự ra đời nhà nước Văn Lang - Âu Lạc ở Việt Nam có liên quan đến các nhân tố trên hay không? Ngoài ra, còn có nhân tố nào tác động nữa không?

Trả lời những vấn đề trên, học sinh hiểu được sự ra đời của nhà nước Văn Lang - Âu Lạc ở Việt Nam mang tính đặc thù, nhưng cũng mang những yếu tố của của khu vực phương Đông và thế giới.

Thứ ba, liên hệ lịch sử dân tộc với lịch sử địa phương nhằm phát triển năng lực vận dụng kiến thức, kỹ năng cho học sinh. Trong chương trình môn Lịch sử ở trường phổ thông, lịch sử địa phương có vị trí quan trọng, giúp học sinh hiểu

rõ hơn về lịch sử dân tộc và đôi khi là cả lịch sử thế giới. Vì vậy, trong dạy học lịch sử ở trường THPT, giáo viên phải làm cho học sinh hiểu rõ mối quan hệ giữa lịch sử địa phương và lịch sử dân tộc - lịch sử địa phương là một bộ phận của lịch sử dân tộc, bằng cách liên hệ lịch sử dân tộc với lịch sử địa phương. Từ đó, giúp cho học sinh thấy được sự đóng góp của địa phương mình đối với tiến trình phát triển của lịch sử dân tộc, góp phần bồi dưỡng tình cảm, lòng tự hào và tinh thần trách nhiệm đối với quê hương, đất nước của các em. Ví dụ, khi dạy học Bài 21: *Phong trào yêu nước chống Pháp của nhân dân Việt Nam trong những năm cuối thế kỷ XIX*⁸ tại các trường THPT tỉnh Bình Định nói riêng, các tỉnh Nam Trung Bộ nói chung, giáo viên tổ chức hướng dẫn cho học sinh liên hệ, tìm hiểu về phong trào yêu nước chống Pháp diễn ra trên địa phương mình trong trong năm cuối thế kỷ XIX theo gợi ý như sau:

1. Xác định tên các cuộc khởi nghĩa chống Pháp trong những năm cuối thế kỷ XIX diễn ra trên địa bàn tỉnh Bình Định/các tỉnh Nam Trung Bộ.

2. Những hiểu biết của em về các nhân vật lãnh đạo tiêu biểu của các cuộc khởi nghĩa chống Pháp trong những năm cuối thế kỷ XIX diễn ra trên địa bàn tỉnh Bình Định/các tỉnh Nam Trung Bộ.

3. Những di tích, nhà lưu niệm liên quan đến các cuộc khởi nghĩa chống Pháp trong những năm cuối thế kỷ XIX diễn ra trên địa bàn tỉnh Bình Định/các tỉnh Nam Trung Bộ.

Để làm sáng tỏ những gợi ý trên, học sinh phải vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học về lịch sử dân tộc liên hệ với tài liệu lịch sử địa phương; đồng thời tổ chức tìm tòi, nghiên cứu cá nhân/nhóm qua tham quan, trải nghiệm thực tế,... góp phần phát triển năng lực bộ môn cho các em.

Thứ tư, vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học để kết nối quá khứ với hiện tại, rút ra những bài học lịch sử và lí giải những vấn đề của thực tiễn cuộc sống. Theo lý luận Mác - Lênin, quá khứ và hiện tại là hai phạm trù khác nhau nhưng có quan hệ với nhau, phản ánh hiện thực lịch sử,

nêu rõ khuynh hướng phát triển và nội dung của quá trình xã hội. Vì vậy, trong dạy học lịch sử ở trường THPT phải thực hiện mục đích “đánh thức quá khứ dậy để phục vụ cho hiện tại”, giáo viên cần hình thành, phát triển ở học sinh khả năng biết kết nối quá khứ với hiện tại, rút ra bài học kinh nghiệm và lí giải được những vấn đề của thực tiễn cuộc sống thông qua hướng dẫn các em vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học.

Ví dụ, khi dạy học Bài 19: *Những cuộc kháng chiến chống ngoại xâm ở các thế kỷ X-XV*,⁷ giáo viên hướng dẫn học sinh lớp 10 rút ra những bài học kinh nghiệm lịch sử, đặc biệt là bài học kinh nghiệm về đoàn kết dân tộc, về xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân. Hay, giáo viên hướng dẫn học sinh lớp 11 vận dụng những kiến thức đã học về *Chính sách kinh tế mới* (NEP) do V.I. Lê-nin đề xướng trong Bài 10: *Liên Xô xây dựng chủ nghĩa xã hội (1921 - 1941)*⁸ để lí giải chủ trương của Đảng Cộng sản Việt Nam về xây dựng nền kinh tế nhiều thành phần dưới sự quản lí, kiểm soát của Nhà nước đã và đang thực hiện ở nước ta.

Đối với học sinh lớp 12, khi dạy học về chủ trương “nhân nhượng kẻ thù nhưng phải giữ vững nguyên tắc” của Chính phủ Hồ Chí Minh trong Bài 17: *Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa từ sau ngày 2/9/1945 đến trước ngày 19/12/1946*,⁹ giáo viên liên hệ với tình hình thực tiễn về nguyên tắc đảm bảo vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam hiện nay. Hay khi dạy học về đường lối “tự lực cánh sinh” trong Bài 18: *Những năm đầu của cuộc kháng chiến toàn quốc*,⁹ giáo viên hướng dẫn học sinh lí giải vì sao Đảng ta đề ra chủ trương “phát huy nội lực, tăng cường ngoại lực” trong công cuộc xây dựng đất nước hiện nay. Hoặc, khi dạy học về cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975 trong Bài 23: *Khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội ở miền Bắc, giải phóng hoàn toàn miền Nam (1973 - 1975)*,⁹ giáo viên tổ chức hướng dẫn học sinh liên hệ với chủ trương nâng cao ý thức bảo vệ chủ quyền toàn vẹn lãnh thổ của dân tộc cả đất liền, vùng trời, vùng biển, hải đảo trong tình hình hiện nay.

Thứ năm, phát triển khả năng tự tìm hiểu những vấn đề lịch sử thông qua tiếp cận và xử lý thông tin từ những nguồn khác nhau, có ý thức và năng lực tự học lịch sử suốt đời. Đây là biểu hiện cao nhất của việc phát triển năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học cho học sinh trong dạy học lịch sử ở trường THPT. Vì vậy, giáo viên cần sử dụng triệt để các phương pháp dạy học tích cực, đặc biệt là phương pháp dạy học dự án và phương pháp dạy học đóng vai.

Trong dạy học lịch sử, phương pháp đóng vai được tiến hành thông qua hai hình thức, đó là đóng vai nhân vật và đóng vai tình huống.¹⁰ *Đóng vai nhân vật* tức là học sinh thể hiện tính cách, con người, hành động, lời nói của một nhân vật lịch sử cụ thể; đòi hỏi các em phải sưu tầm, đọc các nguồn tài liệu, tìm hiểu về tâm lý nhân vật để diễn tả lại chính xác nhân vật mà mình thể hiện. Ví dụ, giáo viên có thể tổ chức cho học sinh khối lớp 10 đóng vai các anh hùng dân tộc như Lý Thường Kiệt, Trần Quốc Tuấn, Lê Lợi, Nguyễn Trãi, Quang Trung,... trong tổ chức hoạt động ngoại khóa. *Đóng vai tình huống* tức là dựa trên cơ sở tìm hiểu, nghiên cứu những thông tin, tài liệu cho sẵn, học sinh hóa thân vào một nhân vật lịch sử để giới thiệu về các vấn đề quá khứ. Ví dụ, khi dạy về *Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975*, giáo viên đưa ra yêu cầu đóng vai cho học sinh lớp như sau: (1) “Em hãy tưởng tượng mình là một người lính của quân đội Sài Gòn kể lại sự thất bại ở trận đánh Xuân Lộc, Đồng Nai”; (2) “Em hãy tưởng tượng mình là một chiến sĩ quân giải phóng kể lại về cuộc tiến công đánh chiếm Dinh Độc lập ngày 30/4/1975”; (3) “Em hãy tưởng tượng mình là một người dân ở Sài Gòn kể lại cảm nghĩ về ngày Sài Gòn giải phóng”; (4) “Em hãy tưởng tượng mình là một nhà nghiên cứu lịch sử trình bày về ý nghĩa thắng lợi của cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975”;... Thông qua các vai diễn tưởng tượng như trên sẽ kích thích học sinh suy nghĩ về tình huống đặt ra, làm bộc lộ khả năng giao tiếp - ứng xử, khả năng trải nghiệm - thực hành, thúc đẩy hành vi và hướng thái độ theo hướng tích cực cho các em.

3. KẾT LUẬN

Phát triển năng lực trong dạy học nói chung, môn Lịch sử nói riêng là định hướng đổi mới phương pháp dạy học hiện nay ở trường THPT. Dạy học lịch sử ở trường THPT ngoài việc tham gia hình thành, phát triển các phẩm chất chủ yếu và năng lực chung, còn phải thực hiện mục tiêu phát triển năng lực bộ môn cho học sinh, trong đó có năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng lịch sử. Để thực hiện việc phát triển năng lực vận dụng kiến thức kĩ năng trong dạy học lịch sử ở trường THPT thành công, trước hết giáo viên cần nhận thức đặc điểm, thành phần năng lực bộ môn và những biểu hiện của nó; đồng thời phải hiểu được ý nghĩa của việc phát triển năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng lịch sử cho học sinh. Những minh họa cụ thể được trình bày nhằm khẳng định ý nghĩa, sự cần thiết và tính khả thi của việc phát triển năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng cho học sinh trong dạy học lịch sử ở trường THPT.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam. *Nghị quyết số 29-NQ/TW/2013 Hội nghị lần thứ 8 (khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo nước ta đáp ứng yêu cầu sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2013.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo. *Chương trình giáo dục phổ thông - Chương trình tổng thể* (Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo), Hà Nội, 2018.
3. Bộ Giáo dục và Đào tạo. *Chương trình giáo dục phổ thông - môn Lịch sử cấp THPT* (Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo), Hà Nội, 2018.
4. Phan Thị Thanh Hội - Nguyễn Thị Tuyết Mai. Rèn luyện cho học sinh kĩ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn dạy học Sinh học 11, *Tạp chí Giáo dục*, 2017, 411, 37-41.

5.

Trịnh Lê Hồng Phương. Xác định hệ thống các kĩ năng học tập cơ bản trong dạy học Hóa học ở trường THPT Chuyên, *Tạp chí Khoa học Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh*, **2014**, 59, 109-123.

6.

N.G. Đại-ri. *Chuẩn bị giờ học lịch sử như thế nào?*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.

7.

Bộ Giáo dục và Đào tạo. *Lịch sử 10*, Nxb Giáo dục, Hà Nội, 2006.

8.

Bộ Giáo dục và Đào tạo. *Lịch sử 11*, Nxb Giáo dục, Hà Nội, 2007.

9.

Bộ Giáo dục và Đào tạo. *Lịch sử 12*, Nxb Giáo dục, Hà Nội, 2008.

10.

Nghiêm Đình Vỹ (Tổng chủ biên). *Dạy học phát triển năng lực môn Lịch sử THPT*, Nxb Đại học Sư phạm, Hà Nội, 2018.